TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN HÀ NỘI BÀI THỰC HÀNH LINUX

KHOA TOÁN – CO – TIN HỌC

Bài 09

000

Phần 1: Thực hành

- a. Mång trong Shell
- Cú pháp khai báo mảng

```
Array\_name = (value1 \ value2 \dots valueN)
Array\_name = ([0]=value1 \ [1]=value2 \dots [N]=valueN)
```

Hoăc:

Array_name[index]=value

Ví du:

NAME[0]="Zara" NAME[1]="Luca"

- Hoặc có thể dùng lệnh read để nhập tất cả các phần tử trong mảng:
 read –a array
- Số phần tử của mảng:
 - o \${#array_name[@]}
 - o \${#array_name[*]}
- Truy cập vào phần tử trong mảng

```
${Array_name[index]}
```

Ví dụ: tạo tệp *vd1.sh*

#!/bin/bash

NAME[0] = "Zara"

NAME[1]="Luca"

NAME[2]="Mary"

NAME[3]="Tonny"

echo "First name in an array: \${NAME[0]}"

echo "Second name in an array: \${NAME[1]}"

- Truy cập tất cả các phần tử từ phần tử thứ n:
 - o \${array_name[@]:n}
- Truy cập từ phần tử thứ n và lấy m phần tử trong mảng:
 - o \${array_name[@]:n:m}
- Truy cập tất cả các phần tử của mảng

```
${Array_name[$*]}
${Array_name[@]}
Ví dụ:
for i in "${array[@]}"
do
#access each element as $i...
done
```

B. Bài tập thực hành

- 1. Viết chương trình shell nhập một mảng số nguyên từ bàn phím. Thực hiện các yêu cầu sau:
 - a. Tính và in ra tổng các phần tử trong mảng
 - b. Tìm phần tử lớn nhất và nhỏ nhất trong mảng
 - c. Tìm và in ra tất cả các số nguyên tố trong mảng
 - d. Tìm và in ra tất cả các số chính phương trong mảng